

Bản án số: 86/2018/HS-ST
Ngày 23 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Cầm Văn Tổ

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2018/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2018/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lừ Thị P. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1976 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lừ Văn P1, sinh năm 1952 và bà: Lò Thị P2, sinh năm 1954; Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2018, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Vũ Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tiểu khu A1, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nguyễn Duy K, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tiểu khu A2, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- Khúc Trọng D, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/4/2018 tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện tại nhà Lữ Thị P có 02 đối tượng là Nguyễn Duy K (sinh năm 1987, trú tại tiểu khu A2, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) và Khúc Trọng D (sinh năm 1989, trú tại tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) có biểu hiện nghi vận mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác áp sát thì phát hiện Lữ Thị P đang đi từ trong nhà ra thả từ tay phải 01 gói nilon màu xanh xuống đất cách chân phải của P khoảng 20cm. Qua kiểm tra gói nilon được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là hêrôin, P khai số ma túy trên là ma túy của P tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Duy K và Khúc Trọng D đang ngồi trong nhà Lữ Thị P, phát hiện ở vị trí K đang ngồi 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 giấy màu trắng, K khai vừa sử dụng hết 01 gói hêrôin mua của Lữ Thị P với giá 100.000VNĐ, ngoài ra không phát hiện đồ vật, tài sản liên quan đến việc tàng trữ, mua bán ma túy của D và K. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lữ Thị P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ 200.000VNĐ tại túi áo khoác bên phải P đang mặc, 1.520.000VNĐ tại túi quần trước bên trái P đang mặc, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 26F4 – 0495.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật đối với Lữ Thị P. Qua khám xét thu giữ, niêm phong: 01 mảnh giấy hình vuông có kích thước 3x3cm, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy trên nền bếp nhà P; 01 gói giấy trắng có chữ đánh máy bên trong chứa 02 mảnh nilon màu xanh trong lỗ gạch chỉ tại bếp nhà P.

Quá trình điều tra Lữ Thị P khai nhận:

Khoảng 9 giờ ngày 31/3/2018 Lữ Thị P đi bộ từ nhà tại tiểu khu A thị trấn B đến khu vực chợ thuộc tiểu khu A3, thị trấn B để mua thức ăn. Sau khi mua thức ăn P đi bộ về đến khu vực tiểu khu A2, thị trấn B thì gặp một người đàn ông không quen biết điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave (P không biết biển số xe) đi từ hướng bản Tà Xa, xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn đến và hỏi bán ma túy cho P. P đồng ý và hỏi mua 100.000VNĐ, người đàn ông cầm tiền rồi lấy từ trong túi quần ra 01 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. P cầm lấy mở ra kiểm tra thấy đúng là hêrôin liền gói lại cầm trên tay phải rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà P lấy một phần số hêrôin vừa mua ra sử dụng bằng hình thức hít, phần còn lại P chia làm 02 phần và gói vào 02 mảnh giấy trắng rồi cất giấu trong túi xách tay treo ở cửa ra vào nhà P với mục đích để sử dụng dần. Khoảng 8 giờ ngày 01/4/2018 Nguyễn Duy K là người quen của P đến hỏi mua 100.000VNĐ hêrôin, P nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời nên đồng ý và lấy 01 gói cất trong túi xách đưa cho K. K cầm lấy gói ma túy và nói nợ

100.000VNĐ khi nào có sẽ trả sau, P đồng ý. Sau đó K mang số ma túy vừa mua về nhà sử dụng hết, gói ma túy còn lại P sử dụng hết bằng hình thức hít.

Khoảng 7 giờ ngày 03/4/2018 P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 26F4 - 0495 đi từ nhà đến bản Hin Thuội, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Hin Thuội P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở đường, P hỏi mua 100.000VNĐ hêrôin, người đàn ông đồng ý, nhận tiền rồi lấy từ trong túi áo ra 01 gói nilon màu xanh đưa cho P. P nhìn qua lớp nilon thấy bên trong có chứa hêrôin nên cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về đến nhà, P chia gói hêrôin vừa mua ra làm hai phần gói mỗi phần bằng giấy trắng in chữ và mảnh nilon màu xanh rồi cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc để sử dụng dần và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Duy K và Khúc Trọng D đến nhà P. K hỏi mua 100.000VNĐ hêrôin rồi đưa tiền cho P 200.000VNĐ và nói trả nợ số tiền 100.000VNĐ lần trước. P cầm tiền cất vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc và lấy 01 gói hêrôin trong túi áo khoác bên trái đang mặc đưa cho K. Sau đó P đi ra ngoài và lấy gói hêrôin còn lại trong túi áo cầm ở tay phải để đi tìm nơi sử dụng cho bản thân. K thấy P đi ra ngoài nên lấy gói ma túy vừa mua của P ra sử dụng hết trong nhà của P. Khi P đang đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 03/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Lữ Thị P. Kết quả:

Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin là 0,029 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M gửi PC54 Công an tỉnh Sơn La giám định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Ngày 10/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 490/KLMT kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,029gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,029gam, Loại chất Hêrôin.”

Tại phiên toà bị cáo Lữ Thị P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSMS ngày 12/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lữ Thị P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lữ Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lữ Thị P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 1.000.000VNĐ đến 2.000.000VNĐ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 mảnh giấy hình vuông kích thước 3cm x 3cm và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 gói giấy trắng có chữ đánh máy bên trong chứa 02 mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng các mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000VNĐ của Lữ Thị P.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án số tiền 1.520.00VNĐ của Lữ Thị P.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 26F4-0495, số khung 150648, số máy 140498, xe đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Lữ Thị P tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lữ Thị P khai nhận vào ngày 31/03/2018 Lữ Thị P mua trái

phép 100.000VNĐ heroin mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Vào các ngày 01/4/2018 và 03/4/2018 Lữ Thị P bán Heroin trái phép 02 lần cho Nguyễn Duy K với tổng số tiền là 200.00VNĐ. Qua kiểm tra thu giữ của Lữ Thị P 0,029gam heroin.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 20 phút ngày 03/4/2018 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 17 giờ 00 phút ngày 03/4/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 450 ngày 10/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, với việc tàng trữ 0,029gam Heroin và 02 lần bán heroin kiếm lời đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lữ Thị P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSMS ngày 12/7/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

“Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

...”

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo biết được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tình trạng nghiện chất ma túy trên địa bàn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo đã tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong vụ án có thu giữ của bị cáo số tiền 1.720.000VNĐ. Đó đó, căn cứ khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo vật chứng gồm: 0,029gam Heroin đã trích rút toàn bộ làm mẫu giám định.

Đối với 01 xilanh đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh giấy hình vuông kích thước 3cm x 3cm, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 gói giấy trắng có chữ đánh máy bên trong chứa 02 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng các mảnh nilon gói ma túy bán đầu: xét thấy đây là những vật dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000VNĐ là số tiền bị cáo được hưởng lợi từ việc bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.520.00VNĐ của Lữ Thị P, xét thấy là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 26F4-0495, số khung 150648, số máy 140498, xe đã qua sử dụng cũ: xét thấy đây là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Văn T, anh T không biết việc bị cáo sử dụng tài sản trên vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh T.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho P. P không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, quá trình trao đổi không ai biết, chứng kiến nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh, mở rộng vụ án.

Đối với Nguyễn Duy K là người mua ma túy của P, K bị Công an huyện Mai Sơn phát hiện khi đang sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của K không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bản thân K chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Mai Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000VNĐ.

Đối với Khúc Trọng D là người đi cùng K đến nhà P. Quá trình điều tra xác định D không biết mục đích K đến nhà P để mua ma túy. Việc K trao đổi mua bán ma túy với P và khi K sử dụng ma túy, D chưa kịp tố giác thì cơ quan điều tra phát hiện. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý với D.

Đối với việc K sử dụng ma túy tại nhà P. Quá trình điều tra xác định P không biết K sử dụng ma túy tại nhà ở của mình do đó không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lữ Thị P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Lữ Thị P 07 (bảy) năm tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2018).

Áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo số tiền 1.000.000VNĐ.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 mảnh giấy hình vuông kích thước 3cm x 3cm và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 gói giấy trắng có chữ đánh máy bên trong chứa 02 mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng các mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000VNĐ của Lữ Thị P.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án số tiền 1.520.00VNĐ của Lữ Thị P.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 26F4-0495, số khung 150648, số máy 140498, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/8/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hà